

VIII. Nhóm các hành vi vi phạm nguyên tắc đăng ký, quản lý hộ tịch, sử dụng giấy tờ hộ tịch; xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu hộ tịch

1. Hành vi tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung giấy tờ hộ tịch.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật là giấy tờ, văn bản bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm 1, điểm b khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 45, điểm b, c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

2. Hành vi tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch thông tin trong sổ hộ tịch.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm a khoản 2 Điều 45, điểm b, c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

3. Hành vi sửa chữa làm sai lệch thông tin cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử hoặc phát tán chương trình tin học gây hại cho mạng máy tính, phương tiện điện tử của cơ sở dữ liệu hộ tịch.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc chịu mọi chi phí để khôi phục tình trạng ban đầu do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm b khoản 2, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 45, điểm b, c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

4. Hành vi cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật để được đăng ký việc hộ tịch khác.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm c khoản 2 Điều 45, điểm b, c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

5. Hành vi đe dọa, cưỡng ép, cản trở việc thực hiện quyền, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm a khoản 3 Điều 45, điểm b, c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

6. Hành vi đưa hối lộ để được đăng ký hộ tịch mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm b khoản 3 Điều 45, điểm b, c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

7. Hành vi mua chuộc, hứa hẹn lợi ích vật chất, tinh thần để được đăng ký hộ tịch.

- *Hình thức xử phạt:*

+ Xử phạt chính: Từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm c khoản 3 Điều 45, điểm b, c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

8. Hành vi cho người khác sử dụng giấy tờ hộ tịch của mình để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

- *Hình thức xử phạt chính:*

- + Xử phạt chính: Từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm d khoản 3 Điều 45, điểm b, c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

9. Hành vi huỷ hoại giấy tờ hộ tịch; sổ hộ tịch.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

(Quy định tại: Điểm a khoản 4, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 45, điểm c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

10. Hành vi truy cập trái phép, trộm cắp, phá hoại thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc chịu mọi chi phí để khôi phục tình trạng ban đầu do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

(Quy định tại: Điểm b khoản 4, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 45, điểm c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

11. Hành vi lợi dụng việc đăng ký hộ tịch hoặc trốn tránh nghĩa vụ đăng ký hộ tịch nhằm hưởng chế độ, chính sách ưu đãi hoặc nhằm mục đích trục lợi khác.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

(Quy định tại: Điểm c khoản 4, điểm c khoản 6 Điều 45, điểm c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).